

Số: 32/2023/QĐST-HNGĐ

Tuy Hòa, ngày 27 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 31/2023/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 02 năm 2023 về việc “Ly hôn”, giữa:

Nguyên đơn: Trần T – sinh năm 1991; HKTT: 54/31 Nguyễn Công Trứ, phường S, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Chỗ ở hiện nay: thôn văn hóa L, xã B, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Bị đơn: Nguyễn Thị Ngọc D – sinh năm 1994; HKTT: đường N, phường S, thành phố T, tỉnh Phú Yên. Chỗ ở hiện nay: đường N, phường N, thành phố T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa nguyên đơn Trần T và bị đơn Nguyễn Thị Ngọc D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: có 02 con chung là Trần Nguyễn Bảo C – sinh ngày 23/12/2017 và Trần Khải A – sinh ngày 25/3/2020. Hiện nay con chung Trần Nguyễn Bảo C đang do nguyên đơn Trần T nuôi dưỡng, con chung Trần Khải A đang do bị đơn Nguyễn Thị Ngọc D nuôi dưỡng. Giao con chung Trần Nguyễn Bảo C cho nguyên đơn Trần T

trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng; Giao con chung Trần Khải A cho bị đơn Nguyễn Thị Ngọc D trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng và không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Các đương sự có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Nguyên đơn Trần T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền đã tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu tiền số 0007898 ngày 01/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên nên được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TP Tuy Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Chi cục THADS TP Tuy Hòa;
- UBND phường S, TP Tuy Hòa (số 57/2016);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Thúy Hằng